

Bản án số: 466/2023/HS-PT

Ngày: 19 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Minh

Ông Cao Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Lê Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2023/TLPT- HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Trần Thị A, Trương Thanh Minh do có kháng cáo các bị cáo Trần Thị A, Trương Thanh Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

*** Các bị cáo:**

1. Trần Thị A; sinh năm: 05/9/1983; Nơi sinh: Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Tổ 1, ấp BV, xã HN, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ học vấn: 02/12; con ông Trần Văn Thọ Họ và bà Trần Thị Trong; Có 5 anh chị em; Có 04 con lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2022 (xin vắng mặt).

2. Trương Thanh Q; sinh năm: 27/2/1978; Nơi sinh: Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: Nam; Nơi Đăng ký HKTT: khu phố Thạch Động, phường Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; Nơi ở hiện tại: ấp BV, xã HN, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: thợ hồ; Trình độ học vấn: 03/12; con ông Trương Thanh Tùng và bà Trần Thị Nghi; Có 04 anh em: lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất

sinh năm 1984; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2022 (xin vắng mặt).

(Ngoài ra, vụ án còn có 02 bị hại không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 02 năm 2022, trong khi uống rượu tại nhà cùng Trương Thanh Q, thì Trần Thị A nhớ đến mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày trước đây với ông Dương Văn Cảnh, sinh năm 1971, trú ấp BV, xã HN, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, nên A đi đến nơi ông Cảnh ở (là nhà ông Cảnh thuê của bà Nguyễn Thị Thùy Dương) ở tổ 1, ấp BV, xã HN, thành phố Phú Quốc (cách nơi A ở khoảng 20m) đứng chửi bới, la hét, đồng thời lấy khoảng 05 – 06 viên gạch ống (loại gạch 4 lỗ dùng trong xây dựng) trước nhà ông Cảnh ở, ném vào trong nhà ông Cảnh. Thấy vậy, Trương Thanh Q cũng đến nhà ông Cảnh. Thấy ông Cảnh từ phòng ngủ đi ra, thì Q lấy khoảng 04 cục gạch ống ném vào trúng người ông Cảnh. Lúc này A dùng tay mở cửa rào đi vào, thấy vậy ông Cảnh chạy vào trong phòng ngủ và đóng cửa phòng ngủ lại. A lấy khoảng 03 ly thủy tinh loại có quai (trong nhà ông Cảnh) ném vào cửa phòng ngủ làm bể tấm kính cửa phòng ngủ và tiếp tục ném vào trong phòng ngủ nơi ông Cảnh trốn. Hậu quả làm ông Cảnh bị thương tích ở vùng cổ và đỉnh đầu (với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%), tài sản hư hỏng gồm: 02 camera ghi hình, 01 cánh cửa phòng ngủ, 01 tấm kính tủ đựng ly chén và 01 cánh tủ nhựa đựng quần áo (có tổng giá trị thiệt hại là 4.4640.170 đồng). Tất cả tài sản trên là của bà Nguyễn Thị Thùy Dương (có 02 quốc tịch Việt Nam và Canada) trang bị cho khu nhà trọ.

Quá trình điều tra, truy tố bị hại là ông Dương Văn Cảnh, bà Nguyễn Thị Thùy Dương không yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 165 ngày 28/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang, đối với thương tích của ông Dương Văn Cảnh, sinh năm 1971 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vùng trán trái, vùng thái dương – đỉnh phải, vùng cổ trước bên trái, vùng khuỷu tay phải và vùng khuỷu tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở: Vùng trán trái là: 01%; Vùng vùng thái dương – đỉnh phải là: 01%; Vùng vùng cổ trước bên trái là: 02%; Vùng vùng khuỷu tay phải là: 01%; Vùng vùng khuỷu tay trái là: 01%;

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS, ngày 08/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phú Quốc kết luận: Tổng thiệt hại về giá trị tài sản trên là 4.460.700 đồng.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKSKG-P2 ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Trần Thị A và Trương Thanh Q về tội “Cố ý gây thương tích” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, quyết định:*

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thị A, Trương Thanh Q phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 và Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thị A 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo phải chấp hành là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 và Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh Q 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo phải chấp hành là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 07/3/2023, các bị cáo Trần Thị A, Trương Thanh Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Các bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo cho hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: không chấp nhận kháng cáo của các bị

cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại các đơn kháng cáo bị cáo Trần Thị A, Trương Thanh Q thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và bản án sơ thẩm đã xét xử, thể hiện:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/02/2022 trong lúc uống rượu tại nhà của bị cáo A và nhớ lại sự việc mâu thuẫn trước đó với bị hại ông Dương Văn Cảnh. Nên bị cáo mới đi đến nhà của ông Cảnh (cách đó 20m) tại tổ 1, ấp BV, xã HN, thành phố Phú Quốc. Tại đây, bị cáo có hành vi chửi bới, la hét, lấy khoảng 05 - 06 viên gạch ống (loại gạch 4 lỗ) ném vào trong nhà ông Cảnh đang ở. Cùng lúc này bị cáo Trương Thanh Q cũng đến nhà ông Cảnh, thì bị cáo Q cũng lấy khoảng 04 cục gạch ống ném trúng vào người ông Cảnh.

Thấy vậy ông Cảnh chạy vào trong phòng ngủ và đóng cửa phòng ngủ lại. Bị cáo A tiếp tục lấy khoảng 03 ly thủy tinh loại có quai (trong nhà ông Cảnh) ném vào cửa phòng ngủ làm bể tấm kính cửa phòng ngủ và tiếp tục ném vào trong phòng ngủ nơi ông Cảnh trốn. Hậu quả làm ông Cảnh bị thương tích ở vùng cổ và đỉnh đầu (với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%); tài sản hư hỏng gồm: 02 camera ghi hình, 01 cánh cửa phòng ngủ, 01 tấm kính tủ đựng ly chén và 01 cánh tủ nhựa đựng quần áo theo định giá có tổng giá trị thiệt hại là 4.4640.170 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" và Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo, thấy rằng:

Tuy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đã phạm 02 tội. Nguyên nhân xuất phát chỉ từ mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày mà các bị cáo đã đến nơi ở của bị hại để thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện bản tính hung hăng, xem thường pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh, trật tự trị an tại địa phương.

Án sơ thẩm đã cân nhắc, xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; có trình độ học vấn thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn để xử phạt bị cáo A 01 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng

tài sản”; bị cáo Q 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là tương xứng với tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

Do các bị cáo phạm cùng lúc 02 tội nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định pháp luật.

[3]. Từ những phân tích, nhận định trên, thấy rằng quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Thị A, Trương Thanh Q; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang về hình phạt.

Tuyên xử:

2. Tuyên bố các bị cáo Trần Thị A, Trương Thanh Q phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;

3. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 và Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thị A 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo phải chấp hành là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 và Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh Q 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo phải chấp hành là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Trần Thị A, Trương Thanh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Công an tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo tại ngoại;
- Lưu: HS, VP, 18bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Văn Kết